

THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

**Để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng
đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng**

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2885/QĐ-UBND, ngày 11/12/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 367/QĐ-UBND, ngày 02/02/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của huyện Krông Năng;

Căn cứ Công văn số 2167/UBND-CN, ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc chủ trương đầu tư dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng; Công văn số 1408/UBND-CN, ngày 02/3/2016 về việc quy mô sử dụng đất thực hiện dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng;

Căn cứ tiến độ sử dụng đất thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 76/TTr-PTNMT, ngày 24 tháng 3 năm 2016,

Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng thông báo như sau:

1. Thu hồi đất của hộ ông Phan Ngọc Hoài.

- Địa chỉ thường trú: thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Diện tích dự kiến thu hồi: 14.624,5 m².

+ Thửa đất số 71, tờ bản đồ địa chính số 34, diện tích 8.724,5 m², loại đất đang sử dụng: Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC), tại thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng;

+ Thửa đất số 80, tờ bản đồ địa chính số 34, diện tích 5.900,0 m², loại đất đang sử dụng: Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC), tại thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng;

2. Lý do thu hồi đất: Để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh.

3. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm:

Công tác điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm bắt đầu thực hiện từ ngày ban hành Thông báo thu hồi đất.

4. Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư:

- Kế hoạch di chuyển: Dự kiến trước tháng 7 năm 2016 đối với đất nông nghiệp và trước tháng 10 năm 2016 đối với đất phi nông nghiệp, các chủ sử dụng đất phải di chuyển công trình xây dựng và các tài sản khác gắn liền trên đất để bàn giao mặt bằng;

- Dự kiến về bố trí tái định cư: Các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất thuộc đối tượng đủ điều kiện để giao đất tái định cư và địa phương có quỹ đất để tái định cư thì sẽ được xem xét bố trí tái định cư theo quy định của pháp luật.

Hộ ông **Phan Ngọc Hoài** có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư Dự án, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, UBND xã Ea Dăh thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất thì Nhà nước triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Thông báo này thay thế cho Thông báo số 109/TB-UBND, ngày 21/10/2015 của UBND huyện Krông Năng./.

Nơi nhận: *OK*

- Như mục 4;
- Phòng KT&HT;
- Phòng TN&MT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Minh Châu

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Tỷ lệ: 1/2000

Số 175/TL_CN Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng.

Tờ bản đồ địa chính: 34



1. Số hiệu thửa đất: 71

-Xã : Ea Drah huyện Krông Năng

Huyện : Krông Năng

Tỉnh: Đắk Lắk

2. Diện tích: 18.321.6 m²

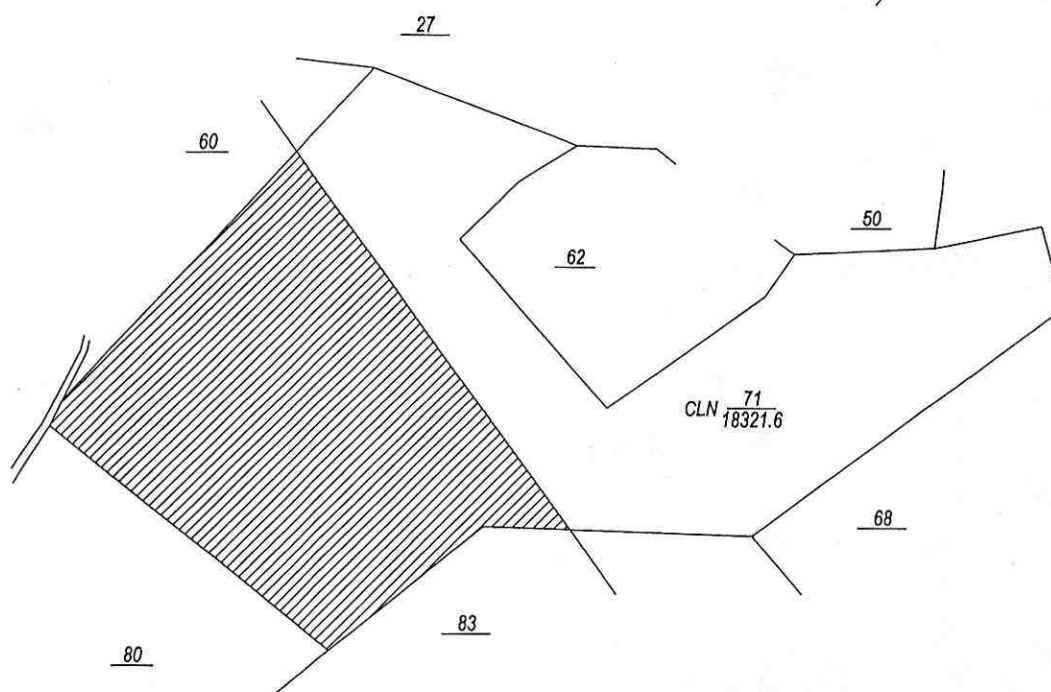
3. Mục đích sử dụng đất: CLN

4. Tên người sử dụng đất:

Địa chỉ thường trú: Thôn Xuân Lạng 1

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý:

6. Bản vẽ thửa đất:



 Phần diện tích dự kiến thu hồi đất 8724.5m²

Krông Năng, Ngày tháng năm 2016

NGƯỜI TRÍCH LỤC

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI HUYỆN KRÔNG NĂNG

PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thống



Nguyễn Thanh Tú

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Tỷ lệ: 1/2000

Số: *TL_CN* Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng.

Tờ bản đồ địa chính: 34



1. Số hiệu thửa đất: 80

-Xã : Ea Dăh huyện Krông Năng

Huyện : Krông Năng

Tỉnh: Đắk Lắk

2. Diện tích: 5900.0 m²

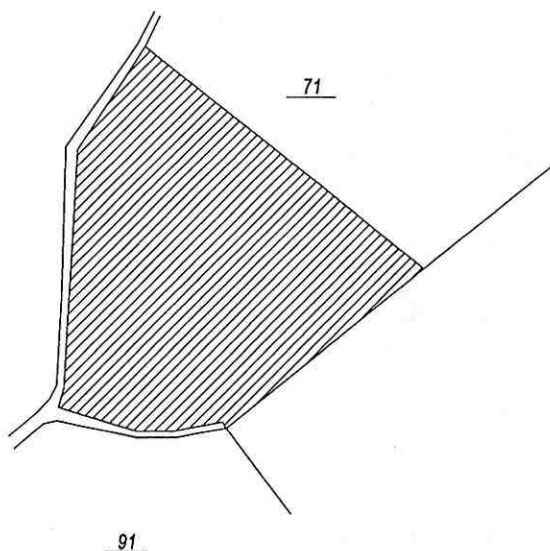
3. Mục đích sử dụng đất: CLN

4. Tên người sử dụng đất:

Địa chỉ thường trú: Thôn Xuân Lạng 1

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý:

6. Bản vẽ thửa đất:



Phần diện tích dự kiến thu hồi đất 5900.0m²

Krông Năng, Ngày tháng năm 2016

NGƯỜI TRÍCH LỤC

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI HUYỆN KRÔNG NĂNG
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thống



Nguyễn Thanh Tú

Số: 76 /TTr-PTNMT

Krông Năng, ngày 24 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2885/QĐ-UBND, ngày 11/12/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 367/QĐ-UBND, ngày 02/02/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của huyện Krông Năng;

Căn cứ Công văn số 2167/UBND-CN, ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc chủ trương đầu tư dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng; Công văn số 1408/UBND-CN, ngày 02/3/2016 về việc quy mô sử dụng đất thực hiện dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng;

Căn cứ tiến độ sử dụng đất thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng;

Trên cơ sở đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số: 45/TTr-KTHT ngày 21/3/2016 về việc đề nghị ban hành thông báo chủ trương thu hồi đất để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và đường trục chính Cụm công nghiệp Ea Dăh.

Phòng Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND huyện ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, với các nội dung như sau:

1. Các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện thu hồi đất: 21 hộ gia đình, cá nhân.

- Địa chỉ thường trú: thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Tổng diện tích dự kiến thu hồi: 93.783,29 m².

- Thửa đất thu hồi, diện tích đất thu hồi chỉ chiết tại Phụ lục đính kèm.

- Loại đất đang sử dụng: Đất ở tại nông thôn (ONT), đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC), đất nuôi trồng thủy sản nước ngọt (TSN).

2. Lý do thu hồi đất: Để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh.

3. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm:

Công tác điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm bắt đầu thực hiện từ ngày ban hành Thông báo thu hồi đất.

4. Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư:

- Kế hoạch di chuyển: Dự kiến trước tháng 7 năm 2016 đối với đất nông nghiệp và trước tháng 10 năm 2016 đối với đất phi nông nghiệp các chủ sử dụng đất phải di chuyển công trình xây dựng và các tài sản khác gắn liền trên đất để bàn giao mặt bằng;

- Dự kiến về bố trí tái định cư: Các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất thuộc đối tượng đủ điều kiện để giao đất tái định cư và địa phương có quỹ đất để tái định cư thì sẽ được xem xét bố trí tái định cư theo quy định của pháp luật.

Đề nghị UBND huyện xem xét ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh. /

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lưu: VT.



TRƯỞNG PHÒNG

Mai Quốc Doanh

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN THUỘC DIỆN THU HỒI ĐẤT:

THỰC HIỆN DỰ ÁN NHÀ MÁY CHẾ BIẾN TINH BỘT SẴN, ĐƯỜNG TRÚC CHÍNH TẠI CỤM CÔNG NGHIỆP EA DÃH

Tại xã Ea Dăh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(Kèm theo Tờ trình số: 76/TTr-PTNMT ngày 24/3/2016 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện)



STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích thu hồi (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Số trích lục
1	Phan Ngọc Hoài	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	71	34	8.724,50	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	173
			80	34	5.900,00	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	185
2	Lê Xuân Anh	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	81	34	535,09	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	180
			82	34	4.480,20	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	178
3	Hồ Sỹ Chiến	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	83	34	7.769,60	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	174
4	Lý Văn Lịch	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	90	34	500,80	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	175
5	Hồ Quốc Trình	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	70	34	4.963,50	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	179
6	Nguyễn Văn Hào	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	27	34	667,80	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	171
7	Võ Văn Xinh	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	60	34	2.987,00	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	172
			69	34	6.976,60	6788 m ² Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC) + 188,6 m ² TSN	177
8	Nguyễn Trung Nghĩa	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	126	34	1.572,00	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	684
			114	34	3.437,90	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	579
9	Đặng Thế Cường	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	134	34	957,50	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	685
			115	34	3.598,30	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	660

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích thu hồi (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Số trích lục
10	Lê Huy Thành	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	127	34	932,30	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	683
			109	34	5.380,90	5.010,9m ² Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC) + 370m ² Đất nuôi trồng thủy sản (TSN)	595
11	Nguyễn Văn Hiếu	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	162	33	2.116,00	2.059m ² Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC) + 57m ² Đất nuôi trồng thủy sản (TSN)	168
12	Hồ Xuân Nam	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	123	34	119,30	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	681
			107	34	6.729,40	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm	656
			106	34	4.744,20	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm	659
13	Lường Văn Hải	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	108	34	299,50	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	657
14	Lường Văn Thanh	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	105	34	1.494,30	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	686
15	Lường Văn Vui	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	101	34	2.403,90	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	181
16	Lường Văn Hoan	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	97	34	1.408,30	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	182
17	Nguyễn Thị Thủy	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	96	34	13.522,5	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	183
18	Phạm Phú Tạm	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	95	34	8.886,30	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	176
19	Nguyễn Văn Minh	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	91	34	5.938,50	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	184
20	Ma Duyên Hải	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	180	33	111,40	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	167
21	Phùng Văn Vọt	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	170	33	148,20	Đất nuôi trồng thủy sản (TSN)	169
TỔNG					93.783,29		

Số: 76 /TTr-PTNMT

Krông Năng, ngày 24 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2885/QĐ-UBND, ngày 11/12/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 367/QĐ-UBND, ngày 02/02/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của huyện Krông Năng;

Căn cứ Công văn số 2167/UBND-CN, ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc chủ trương đầu tư dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng; Công văn số 1408/UBND-CN, ngày 02/3/2016 về việc quy mô sử dụng đất thực hiện dự án Nhà máy chế biến tinh bột sắn tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng;

Căn cứ tiến độ sử dụng đất thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, huyện Krông Năng;

Trên cơ sở đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số: 45/TTr-KTHT ngày 21/3/2016 về việc đề nghị ban hành thông báo chủ trương thu hồi đất để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và đường trục chính Cụm công nghiệp Ea Dăh.

Phòng Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND huyện ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh, với các nội dung như sau:

1. Các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện thu hồi đất: 21 hộ gia đình, cá nhân.

- Địa chỉ thường trú: thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Tổng diện tích dự kiến thu hồi: 93.783,29 m².

- Thửa đất thu hồi, diện tích đất thu hồi chi chiết tại Phụ lục đính kèm.

- Loại đất đang sử dụng: Đất ở tại nông thôn (ONT), đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC), đất nuôi trồng thủy sản nước ngọt (TSN).

2. Lý do thu hồi đất: Để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh.

3. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm:

Công tác điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm bắt đầu thực hiện từ ngày ban hành Thông báo thu hồi đất.

4. Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư:

- Kế hoạch di chuyển: Dự kiến trước tháng 7 năm 2016 đối với đất nông nghiệp và trước tháng 10 năm 2016 đối với đất phi nông nghiệp các chủ sử dụng đất phải di chuyển công trình xây dựng và các tài sản khác gắn liền trên đất để bàn giao mặt bằng;

- Dự kiến về bố trí tái định cư: Các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất thuộc đối tượng đủ điều kiện để giao đất tái định cư và địa phương có quỹ đất để tái định cư thì sẽ được xem xét bố trí tái định cư theo quy định của pháp luật.

Đề nghị UBND huyện xem xét ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án nhà máy chế biến tinh bột sắn và xây dựng đường trục chính tại Cụm công nghiệp Ea Dăh. /

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lưu: VT.



TRƯỞNG PHÒNG

Mai Quốc Doanh

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN THUỘC DIỆN THU HỒI ĐẤT:
THỰC HIỆN DỰ ÁN NHÀ MÁY CHẾ BIẾN TINH BỘT SẴN, ĐƯỜNG TRÚC CHÍNH TẠI CỤM CÔNG NGHIỆP EA DÃH
Tại xã Ea Dăh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(Kèm theo Tờ trình số: 76 /TTr-PTNMT ngày 24/3/2016 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện)



Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích thu hồi (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Số trích lục
1 Phan Ngọc Hoài	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	71	34	8.724,50	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	173
		80	34	5.900,00	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	185
2 Lê Xuân Anh	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	81	34	535,09	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	180
		82	34	4.480,20	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	178
3 Hồ Sỹ Chiến	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	83	34	7.769,60	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	174
4 Lý Văn Lịch	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	90	34	500,80	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	175
5 Hồ Quốc Trình	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	70	34	4.963,50	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	179
6 Nguyễn Văn Hào	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	27	34	667,80	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	171
7 Võ Văn Xinh	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	60	34	2.987,00	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	172
		69	34	6.976,60	6788 m ² Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC) + 188,6 m ² TSN	177
8 Nguyễn Trung Nghĩa	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	126	34	1.572,00	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	684
		114	34	3.437,90	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	579
9 Đặng Thế Cường	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	134	34	957,50	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	685
		115	34	3.598,30	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	660

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Diện tích thu hồi (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Số trích lục
10	Lê Huy Thành	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	127	34	932,30	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	683
			109	34	5.380,90	5.010,9m ² Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC) + 370m ² Đất nuôi trồng thủy sản (TSN)	595
11	Nguyễn Văn Hiếu	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	162	33	2.116,00	2.059m ² Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC) + 57m ² Đất nuôi trồng thủy sản (TSN)	168
12	Hồ Xuân Nam	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	123	34	119,30	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	681
			107	34	6.729,40	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm	656
			106	34	4.744,20	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm	659
13	Lường Văn Hải	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	108	34	299,50	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	657
14	Lường Văn Thanh	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	105	34	1.494,30	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	686
15	Lường Văn Vui	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	101	34	2.403,90	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	181
16	Lường Văn Hoan	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	97	34	1.408,30	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	182
17	Nguyễn Thị Thủy	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	96	34	13.522,5	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	183
18	Phạm Phú Tạm	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	95	34	8.886,30	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	176
19	Nguyễn Văn Minh	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	91	34	5.938,50	Đất ở tại nông thôn (ONT) + Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	184
20	Ma Duyên Hải	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	180	33	111,40	Đất trồng cây công nghiệp lâu năm (LNC)	167
21	Phùng Văn Vọt	Thôn Xuân Lạng 1, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng	170	33	148,20	Đất nuôi trồng thủy sản (TSN)	169
TỔNG					93.783,29		